

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Thông tư 02 và 'tấm màn che' nợ xấu
- Chuyển nhượng tài sản nợ xấu theo Nghị quyết 42 đang dang dở sẽ được tiếp tục thực hiện
- Bộ ba lạm phát - lãi suất - tỷ giá sẽ diễn biến thế nào trong năm 2024?

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- CIEM dự báo tăng trưởng GDP 2024 có thể đạt cao nhất 6,48%
- Sức hấp dẫn thu hút FDI

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Khảo sát Davos: 2024 sẽ là một năm bấp bênh của kinh tế thế giới
- Trái ngược với kỳ vọng, NHTW Trung Quốc giữ nguyên lãi suất

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 16/01/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,154.12	↓	-0.05%
HNX - INDEX	227.55	↓	-1.20%
DOWN JONES INDUS	37,592.98		0.00%
EURO STOXX 50 PR	4,454.68	↓	-0.57%
CSI 300 INDEX	3,280.92	↓	-0.10%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	76.500	↓	-0.39%
Quốc tế (USD/Oz)	2,054.8	↑	0.33%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.987	↓	-0.02%
DXY	102.40	↓	-0.09%
EUR/USD	1.0941	↓	-0.08%
USD/JPY	145.68	↑	0.39%
USD/CNY	7.1715	↑	0.06%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	72.73	↑	0.21%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0.18%, đạt mốc 102.59. Chỉ số DXY đã tăng 0,18%, nhân ngày lễ Martin Luther King. Thị trường hiện đang đặt cược vào việc Cục Dự trữ Liên bang (FED) sẽ cắt giảm lãi suất trong năm nay, bắt đầu từ tháng 3, và kỳ vọng này đã tăng lên sau khi dữ liệu cuối tuần trước cho thấy giá sản xuất của Mỹ bất ngờ giảm trong tháng 12.



- Đồng JPY vẫn chịu áp lực giảm 0.63% xuống mức 145.83 USD/JPY, tiến gần đến mức thấp nhất kể từ giữa tháng 12, do kỳ vọng rằng Ngân hàng Nhật Bản sẽ giữ nguyên các thiết lập chính sách siêu lỏng lẻo tại cuộc họp chính sách diễn ra vào tuần tới.



- Giá vàng giao ngay tăng 0.2% lên 2,053.69 USD/Ounce. Giá vàng tăng dao động gần mức 2,060 USD/Ounce do nhu cầu trú ẩn an toàn từ căng thẳng leo thang ở Trung Đông và dự báo mới về việc hạ lãi suất sớm của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED).

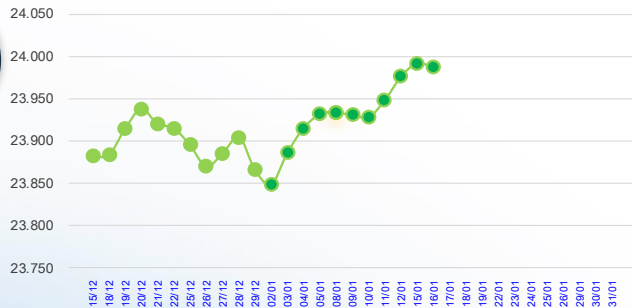


- Giá dầu thô của Mỹ WTI giảm 0.4% xuống còn 72.36 USD/thùng, sau khi tăng gần 1% trong phiên trước đó. Giá dầu giảm, với việc nhà đầu tư cảnh giác với nguy cơ gián đoạn nguồn cung ở Trung Đông sau các cuộc tấn công của Mỹ và Anh nhằm ngăn chặn phiến quân Houthi ở Yemen tấn công các tàu ở Biển Đỏ.

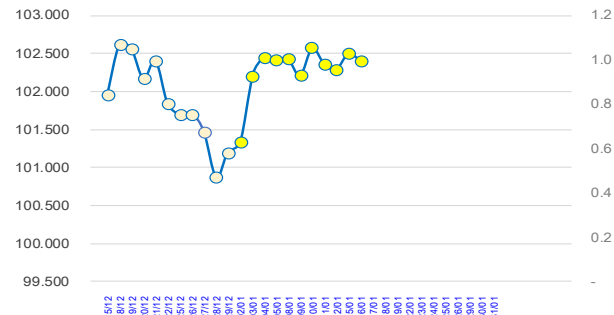
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



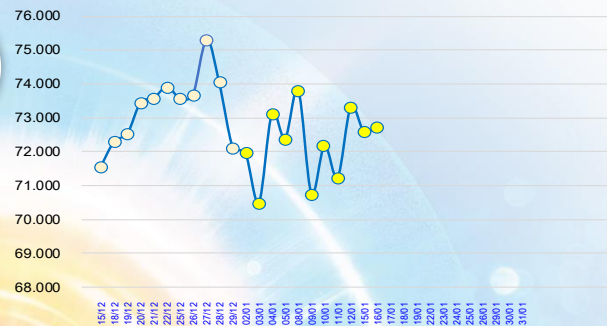
Tỷ giá trung tâm - Tháng 01/2024



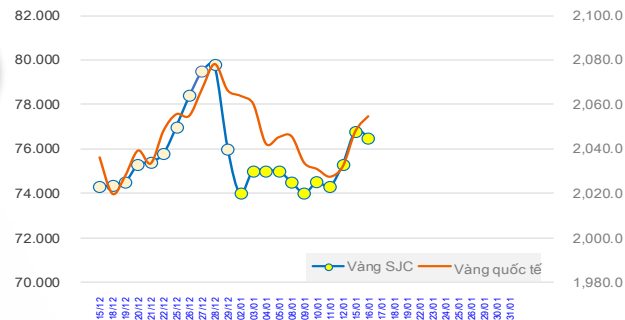
Chỉ số DXY - Tháng 01/2024



Giá dầu thô - Tháng 01/2024



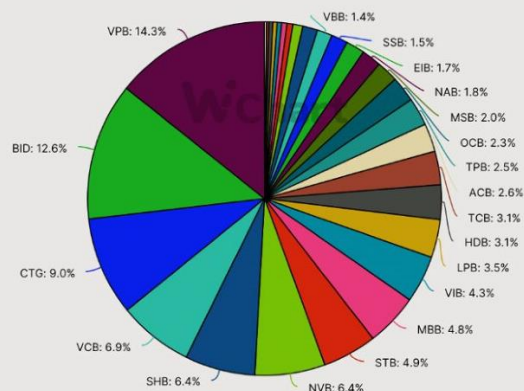
Giá vàng - Tháng 01/2024



Thông tư 02 và 'tấm màn che' nợ xấu

Tỷ lệ đóng góp

Tỷ trọng đóng góp nợ xấu



Theo dữ liệu Wigroup, tỷ lệ nợ xấu (NX) của hệ thống ngân hàng (NH) đang tăng nhanh, lên trên ngưỡng 3%, trong khi tỷ lệ bao phủ NX lại có xu hướng giảm xuống dưới 100% thay vì luôn ở trên 100% như trước đây. Điều này cho thấy, các NH không còn nhiều “của để dành” để trích lập dự phòng cũng như ưu tiên hơn cho lợi nhuận hơn khi chỉ số có dấu hiệu sụt giảm. Tuy nhiên, đây chỉ mới là con số công bố và chúng ta còn chưa xét tới việc Thông tư 02 v/v giãn, hoãn nợ cho doanh nghiệp (DN) sẽ hết hiệu lực vào tháng 6/2024... Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cần cân nhắc kỹ lưỡng trong việc có gia hạn Thông tư 02 hay không? Cũng như, minh bạch các con số về NX NH để nhà đầu tư có kỳ vọng hợp lý vào tình hình của hệ thống NH hiện tại, tránh việc tạo ra những cú sốc tâm lý gây tác động xấu đến hệ thống. Đồng thời, nên tập trung vào xử lý NX 1 cách đúng nghĩa chứ không phải là che đi con số thực tế. Để giải quyết NX, có 2 vấn đề cần quan tâm là dòng tiền trả nợ của DN và thanh lý tài sản đảm bảo. Vì vậy, để xử lý NX 1 cách gián tiếp, cần có các chính sách để hỗ trợ và giúp khơi thông nguồn vốn ở thị trường này, kèm theo đó là cần thay đổi các quy định về phát mãi tài sản đảm bảo theo hướng tinh gọn và rút ngắn thời gian hơn sv hiện tại. Điều này giúp NH xử lý NX nhanh hơn và khơi thông nguồn vốn tồn đọng từ các NX này. Tóm lại, chúng ta nên tăng cường tính minh bạch cho hệ thống NH, hướng đến 1 hệ thống hoạt động an toàn, chuyên nghiệp và minh bạch hơn.

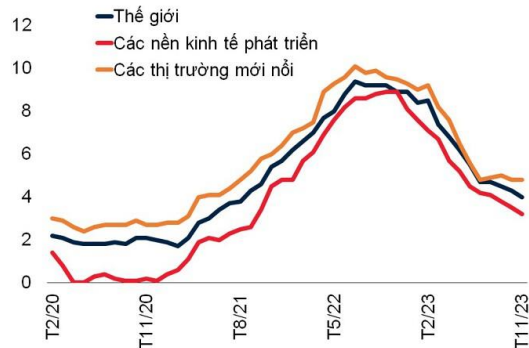
Chuyển nhượng tài sản nợ xấu theo Nghị quyết 42 đang dang dở sẽ được tiếp tục thực hiện



Dự thảo Luật các tổ chức tín dụng (TCTD) (sửa đổi) quy định chuyển tiếp đối với Nghị quyết số 42/2017/QH14 (Điều 210) (NQ42). Cụ thể, theo Khoản 6 Điều 210, tài sản bảo đảm của khoản NX là dự án bất động sản (BDS) đã được thu giữ theo quy định tại Điều 7 của NQ42 về thí điểm xử lý NX của các TCTD hoặc đang thực hiện thủ tục chuyển nhượng theo quy định tại Điều 10 của NQ42 trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà chưa xử lý xong thì được tiếp tục áp dụng quy định tại Điều 10 của NQ42 từ ngày 1/1/2024 cho đến khi xử lý xong. Đặc biệt, hiệu lực thi hành của Luật Các TCTD sửa đổi là từ 1/1/2025 nhưng riêng quy định trên (Khoản 6 Điều 210) sẽ có hiệu lực thi hành từ 15/3/2024 (do Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc 1 phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua). Việc quy định trên có hiệu lực thi hành sớm hơn là để giúp các TCTD thuận lợi trong xử lý tài sản NX đang trong quá trình chuyển nhượng. Đồng thời, dự thảo bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 200 của dự thảo Luật về chuyển nhượng dự án BDS là tài sản bảo đảm để thu hồi nợ thực hiện theo pháp luật về kinh doanh BDS và quy định khác của pháp luật có liên quan. Bổ sung tương ứng tại khoản 15 Điều 210 (Quy định chuyển tiếp) để chuyển tiếp đối với các hợp đồng bảo đảm có tài sản bảo đảm là dự án BDS được ký kết trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành.

Bộ ba lạm phát - lãi suất - tỷ giá sẽ diễn biến thế nào trong 2024?

Lạm phát toàn phần (% so với cùng kỳ)
(Nguồn: World Bank)



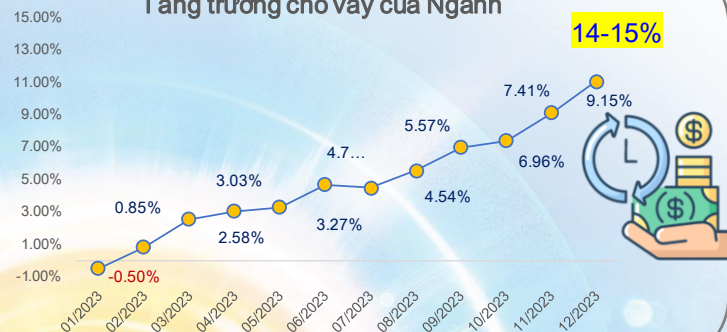
Với Việt Nam (VN), giai đoạn đi ngược chiều chính sách với FED sắp kết thúc. Nhiều chuyên gia phân tích cho rằng, lạm phát sẽ không còn là vấn đề đáng lo ngại trong 2024. Với việc giá trị của USD sẽ giảm khi FED bắt đầu cắt giảm lãi suất (LS), đồng thời lạm phát vẫn đang được kiểm soát, khả năng NHNN phải tăng LS khó xảy ra. Tuy nhiên, dư địa giảm LS điều hành cũng không còn nhiều. Nhiều tổ chức kỳ vọng NHNN sẽ giữ nguyên LS chính sách ở 4,5% trong suốt 2024. Theo quan điểm của CEO WiGroup, vẫn còn rủi ro với tỷ giá 2024. Trong trường hợp Mỹ giảm LS vào cuối Q.I, đầu Q.II/2024 như thị trường kỳ vọng, đến cuối năm 2024, LS liên NH qua đêm ở Mỹ vẫn duy trì ở mức #4,5%. Trong khi đó, LS liên NH ở VN đang ở mức 0-0,25%. Dự báo đầu năm 2024 sẽ có áp lực tỷ giá, đến Q.III/2024 áp lực nhẹ. Tuy nhiên trong cả năm, tỷ giá vẫn sẽ nằm trong khoảng mà NHNN mong muốn, với mức mất giá khoảng 2-3%. Ngoài ra, kỳ vọng dự trữ ngoại hối có thể ▲5 tỷ USD, tương đương như 2023.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

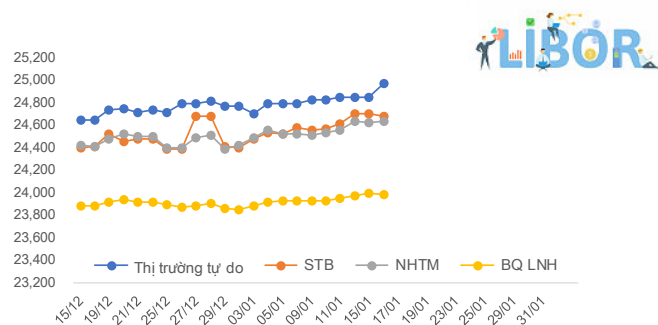
Tăng trưởng huy động của Ngành



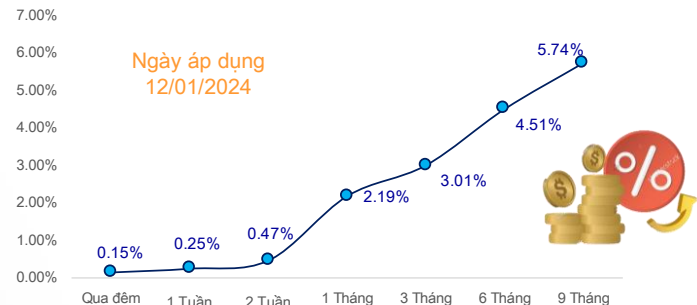
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 01/2024



Lãi suất bình quân liên ngân hàng

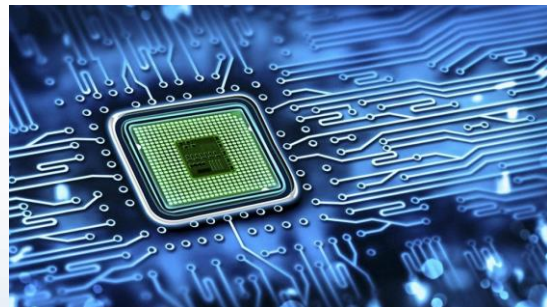


CIEM dự báo tăng trưởng GDP 2024 có thể đạt cao nhất 6,48%



Theo Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế (KT) Trung ương (CIEM), tăng trưởng GDP của VN trong 2024 có thể đạt mức 6,13% theo kịch bản 1 và 6,48% trong kịch bản 2. Cụ thể: (i) Kịch bản 1 - KT thế giới tiếp tục phục hồi chậm, lạm phát neo cao, các nước chưa hạ LS ở quy mô lớn, chuỗi cung ứng hàng hóa tiếp tục đối mặt với gián đoạn nghiêm trọng ở một số tuyến vận tải, GDP của thế giới $\uparrow 2,9\%$ trong 2024... Về phía VN, tỷ giá VND/USD của các NHTM được CIEM dự báo $\uparrow 1,5\%$, tổng phương tiện thanh toán $\uparrow 9\%$, tín dụng $\uparrow 15\%$, giá nhập khẩu hàng hóa $\downarrow 2\%$. Bên cạnh đó các yếu tố khác như: Lượng dầu thô xuất khẩu giả thiết giữ nguyên sv 2023. Tỷ giá hữu hiệu thực giả thiết $\downarrow 2\%$, vốn thực hiện của khu vực FDI $\uparrow 3\%$. Giải ngân chi đầu tư phát triển từ nguồn NSNN ở mức 677.349.00 tỷ đồng; (ii) Kịch bản 2 - Các giả thiết được giữ nguyên hầu hết như trong Kịch bản 1, chỉ điều chỉnh: GDP của thế giới $\uparrow 3,2\%$, tổng phương tiện thanh toán $\uparrow 10\%$, tín dụng $\uparrow 16\%$, giá nhập khẩu hàng hóa $\downarrow 5\%$, tỷ giá VND/USD của NHTM $\uparrow 2\%$. Cải cách môi trường kinh doanh được đẩy mạnh, tạo thuận lợi hóa cho các mô hình KT mới, qua đó cải thiện niềm tin của nhà đầu tư: vốn thực hiện của khu vực FDI $\uparrow 5\%$ và cải cách thể chế mạnh mẽ giúp tăng chất lượng tăng trưởng, trong đó có năng suất lao động. Từ đó GDP sẽ tăng trưởng tốt hơn và đạt #6,48%... Xuất khẩu cả năm dự báo $\uparrow 4,02\%$ trong kịch bản 1 và $\uparrow 5,19\%$ trong kịch bản 2. Thặng dư thương mại dự báo tương ứng ở các mức 5,64 tỷ USD và 6,26 tỷ USD, lạm phát bình quân 2024 dự báo lần lượt ở mức 3,94% và 3,72%.

Sức hấp dẫn thu hút FDI



Được nhận xét là quốc gia có nguồn nhân lực dồi dào, được đào tạo bài bản, VN đang có thế mạnh và được các NĐT quốc tế đánh giá là điểm đến hấp dẫn, an toàn cho NĐT; đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ, điện tử, sản xuất chất bán dẫn. Năm 2023, hoạt động thu hút, sử dụng vốn FDI vẫn thu được 1 số thành quả đáng ghi nhận và quan trọng là tiếp tục “điểm sáng” của NĐT nước ngoài trong 2024. Tổng vốn FDI đăng ký vào VN 2023 đạt 36,61 tỷ USD, **▲32,1%** sv 2022. Trong tổng vốn đăng ký trên thì vốn đăng ký mới đạt **#20,19** tỷ USD, **▲62,2%**. Số dự án đăng ký mới đạt 3.188 dự án, **▲56,6%**. Như vậy, cả dự án mới và vốn đăng ký mới đều tăng mạnh. Riêng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt 23,5 tỷ USD, chiếm 64,2% tổng vốn đầu tư đăng ký và **▲39,9%** sv 2022. Mức giải ngân vốn FDI đạt con số cao kỷ lục, **#23,18** tỷ USD và **▲3,5%** sv 2022. Những số liệu và diễn biến trên rất ấn tượng, thậm chí còn cao hơn những dự báo lạc quan nhất trong thời điểm đầu năm 2023. Điều này, thể hiện sức hấp dẫn và khả năng thích ứng, cũng như hiệu quả cạnh tranh về chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh của VN trong cuộc đua mời gọi đầu tư ngày càng quyết liệt trên toàn cầu. Hiệp hội DN đầu tư nước ngoài cho rằng, dòng vốn FDI vào VN tăng mạnh trong 2023 tạo tiền đề thuận lợi cho thu hút FDI trong 2024. Bởi, VN đang có rất nhiều kinh nghiệm trong thu hút FDI. Đặc biệt trong quan hệ quốc tế, việc nâng cấp quan hệ ngoại giao Việt - Hoa Kỳ đã tạo hiệu ứng lan tỏa tới dòng vốn FDI từ Mỹ, châu Âu vào VN. Bên cạnh đó, VN có tiềm lực về đất hiếm và là nguyên vật liệu quan trọng trong phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, phát triển vi mạch, điện tử.

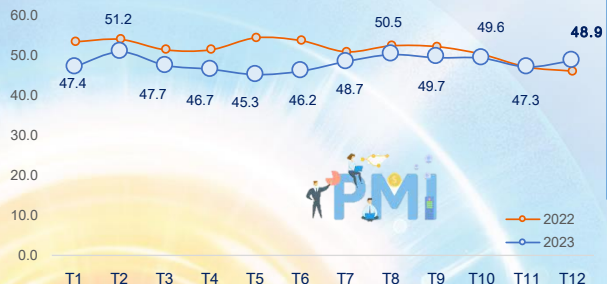
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



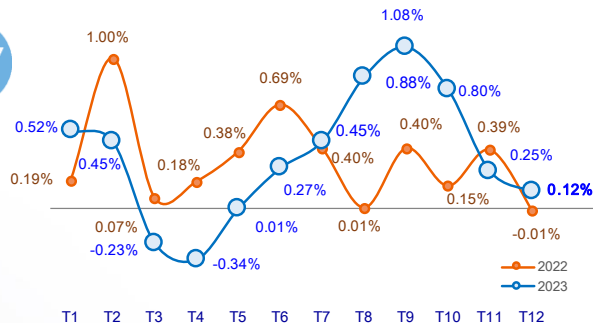
GDP năm 2022 - 2023



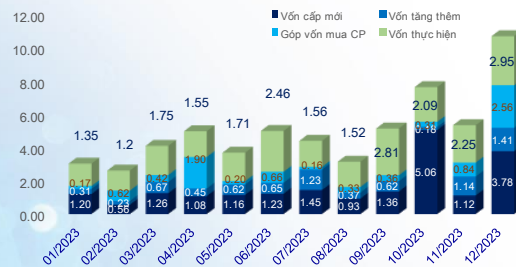
PMI năm 2022 - 2023



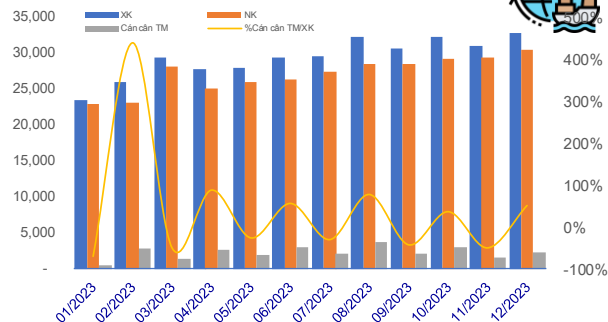
CPI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



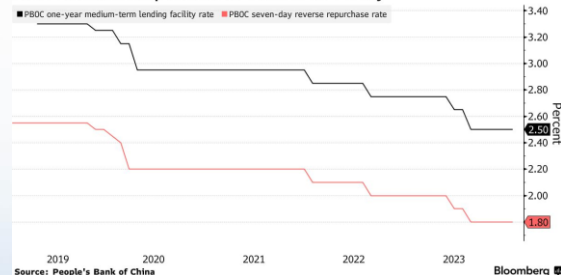
Khảo sát Davos: 2024 sẽ là một năm bất bênh của kinh tế thế giới



Khảo sát được tiến hành hàng năm, trước thềm cuộc họp thường niên của Diễn đàn KT Thế giới (WEF) tổ chức tại Davos, với sự tham gia của hơn 60 nhà KT trưởng từ các khu vực công và tư toàn cầu, nhằm phác họa 1 bức tranh KT thế giới rõ nét, làm cơ sở để các nhà hoạch định chính sách và lãnh đạo DN ưu tiên bàn thảo tại diễn đàn. Theo kết quả khảo sát, 56% số người được hỏi dự đoán điều kiện KT toàn cầu nói chung sẽ yếu đi trong 2024 và mức độ phân hóa cao theo từng khu vực. Đa số các nhà KT có chung nhận định rằng tăng trưởng KT toàn cầu trong 2024 sẽ ở mức vừa phải hoặc mạnh lên ở 1 số nền KT phát triển nhất thế giới như Trung Quốc và Mỹ. Đồng thời, phần đông nhất trí rằng KT châu Âu sẽ tăng trưởng yếu, thậm chí là rất yếu. Triển vọng KT của các nước Nam Á, Đông Á và Thái Bình Dương sẽ có màu sắc tích cực hơn, với nhiều ý kiến kỳ vọng tăng trưởng ở các khu vực này ít nhất nằm ở mức vừa phải trong 2024. Với bối cảnh các NHTW hàng đầu thế giới đã ra tín hiệu sẽ hạ LS trong 2024, 70% tin tưởng các điều kiện tài chính sẽ dần nới lỏng hơn, khi lạm phát giảm và tình trạng thắt chặt trên các thị trường lao động sẽ giảm bớt. AI được dự báo sẽ tạo ra dấu ấn không đồng đều đối với các nền KT trên thế giới. Trong khi 94% cho rằng AI sẽ làm tăng đáng kể năng suất ở các nền KT có thu nhập cao trong 5 năm tới, thì chỉ có 53% tin rằng điều tương tự sẽ xảy ra đối với các nền KT có thu nhập thấp. Cùng ngày, WEF đã công bố 1 báo cáo riêng biệt về tương lai của tăng trưởng thế giới 2024. Báo cáo đánh giá tổng quát 107 nền KT, trong đó kết luận hầu hết các nền KT đang phát triển theo những cách thức không bền vững về mặt môi trường và thiếu hòa nhập về mặt xã hội.

Trái ngược với kỳ vọng, NHTW Trung Quốc giữ nguyên lãi suất

PBOC Holds Policy Interest Rates Steady
Central bank bucks expectations for a rate cut on Monday



NH Trung ương Trung Quốc (PBoC) giữ nguyên LS trong ngày 15/1 nhưng vẫn bơm thêm tiền vào hệ thống tài chính. Điều này đi ngược với kỳ vọng PBoC sẽ cắt giảm LS để hỗ trợ KT. PBoC giữ nguyên LS với khoản vay chính sách kỳ hạn 1 (cơ chế cho vay trung hạn - MLF) ở mức 2,5% và cung cấp khoản vay 995 tỷ CNY (139 tỷ USD) thông qua cơ chế MLF. Tính cả các khoản vay đến hạn, PBoC đã bơm ròng 216 tỷ CNY vào nền KT, từ đó sẽ thúc đẩy thanh khoản và đáp ứng nhu cầu về nguồn vốn. Dữ liệu công bố trên càng làm gia tăng thêm lo ngại, khi TQ ghi nhận chuỗi giảm phát dài nhất kể từ 2009. Trong 2023, TQ bán 3.380 tỷ USD hàng hóa cho phần còn lại của thế giới, ↓4,6% sv mức kỷ lục của cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh trong thời dịch Covid-19 khi người dân đẩy mạnh mua hàng trong lúc bị kìm chân tại nhà. Tuy nhiên, nhu cầu từ châu Âu, Mỹ và các quốc gia khác nhanh chóng giảm nhiệt khi LS ngày càng tăng. Trong khi đó, CPI TQ ↓0,3% trong tháng 12/2023. Tình trạng giảm phát kéo dài đang làm giảm giá trị xuất khẩu của TQ và khiến hàng hóa trở nên rẻ hơn với người tiêu dùng ở nước ngoài. Tăng trưởng tín dụng không đạt kỳ vọng trong tháng 12. Nhu cầu yếu ớt trong nước, cùng với khủng hoảng bất động sản kéo dài và thị trường lao động yếu ớt vẫn là những nỗi lo đang đè nặng nền KT trong 2024. PBoC đã thực hiện vài bước đi khá quyết liệt trong tháng 12 để hỗ trợ KT nhưng không hạ LS. PBoC cung cấp kỷ lục 800 tỷ CNY thông qua MLF và bơm thêm tiền mặt cho NH,... Theo giới chuyên gia, KT TQ cần thêm các động thái hỗ trợ và kỳ vọng PBoC giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc để giải phóng thêm thanh khoản trong hệ thống tài chính, góp phần giúp các NH mua trái phiếu Chính phủ và giúp tài trợ cho chi tiêu cơ sở hạ tầng.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
ADB	5,2%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính NH

<https://vietnambiz.vn/bo-ba-lam-phat-lai-suat-ty-gia-se-dien-bien-the-nao-trong-nam-2024-202411503358235.htm>
<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/chuyen-nhuong-tai-san-no-xau-theo-nghi-quyet-42-dang-dang-do-se-duoc-tiep-tuc-thuc-hien-post337790.html>
<https://vietnambiz.vn/thong-tu-02-va-tam-man-che-no-xau-2024114221439467.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/chuyen-gia-ciem-du-bao-tang-truong-gdp-2024-co-the-dat-cao-nhat-648-2024115122443939.htm>
<https://bnews.vn/suc-hap-dan-thu-hut-fdi/321226.html>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/khao-sat-davos-2024-se-la-mot-nam-bap-benh-cua-kinh-te-the-gioi-2024115213941336.htm>
<https://vietstock.vn/2024/01/trai-nguoc-voi-ky-vong-nhtw-trung-quoc-giu-nguyen-lai-suat-775-1145724.htm>